

Lộc Ninh, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2024/DSST ngày 29 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Trương Văn T, sinh năm 1955

Địa chỉ: Tổ 1, Ấp 11A, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Phan Đình L, sinh năm 1959, bà Phan Thị Th, sinh năm 1985, ông Phan Đình Ch, sinh năm 1993 và ông Phan Đình H, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: Tổ 1, thôn 2, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

Người được bà Phan Thị Th, sinh năm 1985, ông Phan Đình Ch, sinh năm 1993 và ông Phan Đình H, sinh năm 2000 ủy quyền.

Ông Phan Đình L, sinh năm 1959

Địa chỉ: Tổ 1, thôn 2, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Công nhận giấy sang nhượng đất và tài sản trên đất 12/5/2002 giữa ông Trương Văn T và ông Phan Đình L là hợp pháp. Ông Phan Đình L đồng ý chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số PDL, diện tích 983m² đất tọa lạc tại ấp 11A, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đất đã được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số : 230/QSDD/15/QĐ-UB do UBND huyện Lộc Ninh cấp ngày 02 tháng 8 năm 1999 đứng tên hộ ông Phan Đình L. Đo đạc thực tế ngày 04/7/2024, số hiệu thửa đất 46, tờ bản đồ địa chính số 30, diện tích 1132,3m² (Trong đó 84.5m² thuộc HLBVĐB, đất ở tại nông thôn 400.0m². Đất trồng cây lâu năm 732.3m²), trên thửa đất có 01 căn nhà tạm xây

gạch, chiều ngang 8 mét chiều dài khoảng 18 mét, tổng diện tích khoảng 144 m² cho ông Trương Văn T.

Ông Trương Văn T liên hệ với UBND cấp có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định chung của Luật đất đai.

Mọi chi phí về việc làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Trương Văn T, ông Toàn tự nguyện chịu.

Ông Trương Văn T tự nguyện hỗ trợ cho ông Phan Đình L số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Về án phí : Ông Trương Văn T tự nguyện chịu án phí DSST nhưng ông Toàn là người cao tuổi nên được miễn số tiền án phí DSST.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- VKSND huyện Lộc ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu.

Thẩm phán

Vũ Văn Thi

